

Số: 04/2018/QĐ-UBND

TP. Bắc Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của phòng Tư pháp thành phố Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của phòng Tư pháp thành phố Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 4 năm 2018 và thay thế Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của phòng Tư pháp thành phố Bắc Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND phường, xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

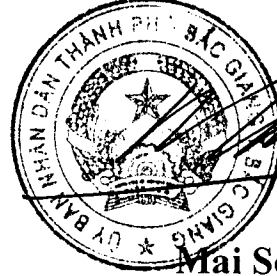
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ; Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;

Bản điện tử:

- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- VP Thành ủy, các cơ quan thuộc Thành ủy;
- UB MTTQ và các đoàn thể CT-XH thành phố;
- TAND, VKSND, Chi Cục THADS thành phố;
- VP HĐND - UBND thành phố;
- + LĐVP, CVNC;
- + Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và
mối quan hệ công tác của phòng Tư pháp thành phố Bắc Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /2018 /QĐ-UBND
ngày 06/4 /2018 của UBND thành phố Bắc Giang)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Phòng Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Giang (UBND thành phố), thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về: công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; nuôi con nuôi; hộ tịch; chứng thực; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Tư pháp thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình UBND thành phố ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về lĩnh vực tư pháp; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân (HĐND) và UBND thành phố trong lĩnh vực tư pháp.

2. Trình Chủ tịch UBND thành phố dự thảo các văn bản về lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND thành phố.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch trong lĩnh vực tư pháp sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ về công tác tư pháp ở phường, xã.

5. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

a) Phối hợp xây dựng quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của UBND thành phố do các cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND thành phố chủ trì xây dựng;

b) Thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND thành phố; góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án luật, pháp lệnh theo sự chỉ đạo của UBND thành phố và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

6. Về theo dõi thi hành pháp luật:

a) Xây dựng và trình UBND thành phố ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và công chức chuyên môn thuộc UBND thành phố trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa bàn thành phố;

c) Tổng hợp, đề xuất với UBND thành phố về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

d) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND thành phố.

7. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Giúp HĐND và UBND thành phố tự kiểm tra văn bản do HĐND và UBND thành phố ban hành; hướng dẫn công chức chuyên môn thuộc UBND phường, xã thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND phường, xã ban hành;

b) Thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND phường, xã theo quy định của pháp luật; trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức triển khai thực hiện việc rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND thành phố theo quy định của pháp luật; đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và của UBND phường, xã.

9. Về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

a) Xây dựng, trình UBND thành phố ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi chương trình, kế hoạch được ban hành;

b) Theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại thành phố; đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố, cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND phường, xã trong việc tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn thành phố;

c) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố;

d) Xây dựng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở phường, xã và ở các cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở.

c) Hướng dẫn nghiệp vụ trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

d) Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của thành phố.

18. Giúp UBND thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thi hành án dân sự, hành chính theo quy định của pháp luật và quy chế phối hợp công tác giữa cơ quan tư pháp và cơ quan thi hành án dân sự địa phương do Bộ Tư pháp ban hành.

19. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch phường, xã, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

20. Tổ chức ứng dụng khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Phòng.

21. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND thành phố và Sở Tư pháp.

22. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, tham gia thanh tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động tư pháp trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thành phố.

23. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng Tư pháp theo quy định của pháp luật, theo phân công của UBND thành phố.

24. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản, tài chính của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thành phố.

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND thành phố giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Phòng:

Phòng Tư pháp thành phố có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng; thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển theo quy định hiện hành của UBND tỉnh Bắc Giang.

2. Biên chế:

Đội ngũ công chức chuyên môn được bố trí theo từng lĩnh vực thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; do UBND thành phố quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của thành phố được UBND tỉnh giao hằng năm.

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Thành ủy, UBND thành phố:

10. Thẩm định dự thảo hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố trước khi trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt.

11. Giúp UBND thành phố thực hiện nhiệm vụ về xây dựng xã, phường tiếp cận pháp luật theo quy định.

12. Về quản lý và đăng ký hộ tịch:

a) Chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn thành phố; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và đăng ký hộ tịch cho công chức Tư pháp - Hộ tịch phường, xã;

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật; đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc thu hồi, hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch do Ủy ban nhân dân phường, xã cấp trái với quy định của pháp luật (trừ trường hợp kết hôn trái pháp luật);

c) Quản lý, cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và cấp bản sao trích lục hộ tịch theo quy định;

d) Quản lý, sử dụng Sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch; lưu trữ Sổ hộ tịch, hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định pháp luật.

13. Thực hiện nhiệm vụ quản lý về nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

14. Về chứng thực:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ cho công chức chuyên môn thuộc UBND phường, xã trong việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký;

b) Thực hiện cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

15. Về bồi thường nhà nước:

a) Đề xuất, trình UBND thành phố xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong trường hợp người bị thiệt hại yêu cầu hoặc chưa có sự thống nhất về việc xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn UBND phường, xã thực hiện việc giải quyết bồi thường;

c) Cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật đối với trường hợp UBND phường, xã có trách nhiệm giải quyết bồi thường.

16. Thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

17. Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

a) Giúp UBND thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố;

b) Đề xuất với UBND thành phố kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau;

2. Đối với Sở Tư pháp: Phòng Tư pháp thành phố chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang.

3. Đối với các phòng, ban, đơn vị thuộc Thành ủy, UBND thành phố: Phòng Tư pháp thành phố có mối quan hệ phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ; các kế hoạch, chương trình công tác.

4. Đối với UBND phường, xã: Phòng Tư pháp thành phố là cơ quan hướng dẫn, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ vào Quy định này, Trưởng phòng Tư pháp thành phố có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc và tổ chức thực hiện trên cơ sở phân định rõ chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức trong đơn vị.

2. Quá trình thực hiện và căn cứ tình hình thực tiễn theo yêu cầu, nhiệm vụ công tác, phòng Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp những khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND thành phố xem xét, bổ sung chỉnh sửa kịp thời, đúng quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Mai Sơn

